

Số: 63/2026/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 30 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự đã thật sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 629/2025/TLST-DS, ngày 22 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần P (O)

- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà T, số A, đường T, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ **Đại diện theo pháp luật:** - Ông Trịnh Văn T - Chủ tịch HĐQT

+ **Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn theo văn bản ủy quyền ngày 24/01-2026:** - Ông Liêu Thái H, sinh năm 1979; Bà Trần Hồng N; Ông Tô Hoàng Đ - Cùng địa chỉ: Tầng A và B, Tòa nhà Hòa Bình B, số A Hòa Bình, phường N, thành phố Cần Thơ

- **Bị đơn:** - Ông Trác Thành N1, sinh năm 1996

Địa chỉ: A, M, phường N, thành phố Cần Thơ

Địa chỉ hiện tại đang sinh sống: ấp M, phường A, thành phố Cần Thơ

- Bà Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1996

Địa chỉ: ấp Nhơn Phú, xã Nhơn Ái, thành phố Cần Thơ

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hợp đồng tín dụng:** Ông Trác Thành N1 và bà Nguyễn Ngọc T1 tự nguyện trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần P tổng số tiền tạm tính đến ngày 20-03-2026

là 175.385.210 đồng (*Một trăm bảy mươi lăm triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn hai trăm mười đồng*), cụ thể như sau:

+ Ông Trác Thành N1 và bà Nguyễn Ngọc T1 có nghĩa vụ trả khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 0238/2021/HĐTD-OCB-CN, ngày 13-11-2021, bao gồm: tiền gốc: 99.964.098 đồng (*Chín mươi chín triệu chín trăm sáu mươi bốn nghìn không trăm chín mươi tám đồng*); Lãi trong hạn: 7.322.566 đồng (*Bảy triệu ba trăm hai mươi hai nghìn năm trăm sáu mươi sáu đồng*).

+ Ông Trác Thành N1 có nghĩa vụ trả khoản vay theo Thẻ tín dụng, bao gồm: tiền gốc: 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*); Lãi quá hạn: 18.098.546 đồng (*Mười tám triệu không trăm chín mươi tám nghìn năm trăm bốn mươi sáu đồng*).

Kể từ ngày 21-3-2026 ông Trác Thành N2 và bà Nguyễn Ngọc T1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi chậm trả của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tương ứng trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- *Về hợp đồng thế chấp*: Các đương sự thống nhất đến thời điểm hiện tại, ông Trác Thành N1 và bà Nguyễn Ngọc T1 còn thế chấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần P các tài sản sau: Thửa đất số 2201, tờ bản đồ số 7, diện tích 63m²; Loại đất: Đất ở tại nông thôn; Địa chỉ thửa đất: ấp N, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ (nay là ấp N, xã N, thành phố Cần Thơ); Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CX 722970, số vào sổ cấp CS 07380 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố C cấp cho bà Nguyễn Thị D, ngày 22-12-2020. Chính lý chuyển nhượng cho ông Trác Thành N1, ngày 20-01-2021 theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 0238/2021/BĐ, ngày 13-11-2021 .

Các đương sự thống nhất thỏa thuận, nếu ông Trác Thành N1 và bà Nguyễn Ngọc T1 không trả được nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần P có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ.

- *Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ*: Ông Trác Thành N1 và bà Nguyễn Ngọc T1 tự nguyện chịu 2.500.000 đồng và hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần P trong giai đoạn thi hành án.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Trác Thành N1 và bà Nguyễn Ngọc T1 tự nguyện chịu 2.682.167 đồng (*Hai triệu sáu trăm tám mươi hai nghìn một trăm sáu mươi bảy đồng*).

- Ông Trác Thành N1 tự nguyện chịu 1.701.464 đồng (*Một triệu bảy trăm lẻ một nghìn bốn trăm sáu mươi bốn đồng*).

- Ngân hàng thương mại cổ phần P được nhận lại 4.015.000 đồng (*Bốn triệu không trăm mười lăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0011282, ngày 02-12-2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 - Cần Thơ;
- THADS thành phố Cần Thơ;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 1- Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Vang